

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về mức chi đối với các giải thi đấu thể thao của tỉnh Cà Mau**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**  
**KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ BẢY**  
(Từ ngày 04 đến ngày 05 tháng 12 năm 2013)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao;

Xét Tờ trình số 134/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành Nghị quyết về mức chi đối với các giải thi đấu thể thao của tỉnh Cà Mau và Báo cáo thẩm tra số 57/BC-HĐND ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ Bảy đã thảo luận và thống nhất,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức chi đối với các giải thi đấu thể thao tỉnh Cà Mau, cụ thể như sau:

**1. Mức chi tiền ăn**

a) Mức chi tiền ăn trong quá trình tổ chức giải (bao gồm cả thời gian tối đa 02 ngày trước ngày thi đấu để làm công tác chuẩn bị, tập huấn trọng tài và 1 ngày sau thi đấu) là 150.000 đồng/người/ngày đối với các đối tượng sau: Thành viên Ban chỉ đạo, Ban tổ chức và các Tiểu ban Đại hội thể dục thể thao, hội thi thể thao; Thành viên Ban tổ chức và các Tiểu ban chuyên môn từng giải thi đấu; Trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải thi đấu thể thao của 3 cấp (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã).

b) Đối với các đối tượng thuộc diện hưởng lương từ ngân sách nhà nước đã được đảm bảo chế độ chi tiền ăn trong thời gian tham dự giải thi đấu thể thao sẽ không được thanh toán phụ cấp tiền lưu trú công tác phí theo quy định tại chế độ công tác phí hiện hành trong thời gian tham dự giải thi đấu thể thao.

c) Tiền ăn của vận động viên, huấn luyện viên thực hiện theo quy định hiện hành.

## 2. Mức chi bồi dưỡng tham gia tổ chức, phục vụ giải

a) Mức chi bồi dưỡng tham gia tổ chức, phục vụ giải được tính theo ngày làm việc thực tế, hoặc theo buổi thi đấu, trận đấu thực tế. Đối với các đối tượng mà tiền bồi dưỡng không tính được theo ngày làm việc mà tính theo buổi thi đấu, hoặc trận đấu, thì mức thanh toán tiền bồi dưỡng được tính theo thực tế, nhưng tối đa không được vượt quá 03 buổi hoặc 03 trận đấu/người/ngày, cụ thể như sau:

TT	Đối tượng tham gia tổ chức, phục vụ giải	Mức chi		
		Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
01	Ban chỉ đạo, Ban tổ chức; Trưởng, phó các tiểu ban chuyên môn	95.000đ/ người/ngày	70.000đ/ người/ngày	50.000đ/ người/ngày
02	Thành viên các tiểu ban chuyên môn	70.000đ/ người/ngày	50.000đ/ người/ngày	30.000đ/ người/ngày
03	Giám sát, trọng tài chính	70.000đ/ người/buổi	50.000đ/ người/buổi	30.000đ/ người/buổi
04	Thư ký, trọng tài khác	60.000đ/ người/buổi	40.000đ/ người/buổi	30.000đ/ người/buổi
05	Công an, y tế, lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên phục vụ	50.000đ/ người/buổi	40.000đ/ người/buổi	30.000đ/ người/buổi

b) Trường hợp một người được phân công nhiều nhiệm vụ khác nhau trong quá trình điều hành tổ chức giải chỉ được hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất.

## 3. Mức chi tổ chức đồng diễn, diễu hành đối với các Đại hội Thể dục Thể thao

Chi bồi dưỡng đối tượng tham gia đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ như sau:

TT	Nội dung	Mức chi (người/buổi)	
		Cấp tỉnh	Cấp huyện
01	Tập luyện	35.000đ	30.000đ
	Tổng duyệt (tối đa 02 buổi)	45.000đ	35.000đ
	Chính thức	80.000đ	60.000đ
02	Giáo viên quản lý, hướng dẫn	70.000đ	50.000đ

#### 4. Kinh phí thực hiện:

Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị và từ các nguồn thu hợp pháp khác; được quản lý, sử dụng theo quy định hiện hành.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2014.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khoá VIII, kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 05 tháng 12 năm 2013./.*

#### **Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ VH, TT & DL;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (BTP);
- TT. Tỉnh uỷ;
- UBND tỉnh;
- BTT. UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công Thông tin Điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT. 10

**CHỦ TỊCH**



**Bùi Công Bửu**